

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA  
GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32; 33 và Điều 34 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Văn B, bà Phạm Thị B và chị Trịnh Thị H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 06/02/2023 của ông Nguyễn Văn B, bà Phạm Thị B;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/02/2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp giữa các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Ông Nguyễn Văn B, Bà Phạm Thị B

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất: Tính đến ngày 09/02/2023 chị Trịnh Thị H còn nợ ông Nguyễn Văn B, bà Phạm Thị B số tiền là 50.000.000đồng.

Chị Trịnh Thị H có trách nhiệm trả nợ cho ông B, bà B số tiền còn nợ là 50.000.000đồng vào ngày 07/7/2023.

Nếu chị H vi phạm nghĩa vụ như đã cam kết nêu trên thì ông B, bà B có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương ra Quyết định thi hành toàn bộ số tiền nợ trên theo quy định của pháp luật

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSNDH.Quảng Xương;
- Chi cục THADSH.Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Lý**